

Tôi m i nh n đ c m t gi y m i tham d L T ng ni m c T ng Th ng Ngô Đình Di m vào ngày 02/11. Tôi không m t chút suy nghĩ và đã nh n l i. L n đ u tiên nh n m t gi y m i nh th k t khi ông ch t. Cám n ban t ch c.

Tôi nhìn th y tên ng i t ch c: ông Lê Châu L c. Ng i đã có th i hãnh di n vì đã đ c s ng bên c nh v T ng Th ng y. T Lê Châu L c, tôi liên t ng đ n nh ng ng i t ng có c h i g n g i v i T ng Th ng Ngô Đình Di m nh Đ Th , Nguy n H u Du , Cao Xuân V , Tôn Th t Thi n, C Quách Tòng Đ c, Hu nh Văn Lang, Tr n Kim Tuy n Lâm L Trinh, c Đoàn Thêm, Võ Văn H i, Nguy n Thành Cung, Nguy n C u Đ c, Nguy n Văn Minh và v.v...

Ít ai có l i ph báng, n ng nh , n u không nói là m t lòng, m t d . Hình nh ít có v lnh đ o nào, dù đ o hay đ i mà khi ch t đi đ l i th ng nh và ni m kính tr ng n i nh ng k d i quy n đ n nh ông? H Chí Minh chăng? Không. Nào ai khác không có. Nh nh ng ng i này, nh ng k m t lòng, m t d v i ông thì đ ng th i tôi cũng mu n không nh t i Đ M u, m t s t ng lnh hay Thích Trí Quang và Cabot Lodge. Nói chi đ n th vi t nh Nguy n Đ c Xuân, vi t b n, bôi b n.



Khu b i t th Tr n L Xuân (2 Y t Kiêu, Đà L t) l ng l y r ng trên 13 ngàn mét vuông v a đ c nâng c p tr thành Trung tâm L u tr qu c gia IV. N i l u g i h n 30 ngàn m c b n tr u Nguy n.

Tôi s đ n đó v i m t t m lòng thanh th n.

B i vì tôi đi đ n đó không ph i đ vinh danh m t v t ng th ng c a n n đ nh t c ng hoà. Đ n đó không ph i đ tôn sùng, không ph i đ th n thánh hóa nh ng i ta m a mai. Đ n đó không ph i vì ngu mu i.vì thi u hi u bi t l ch s . Nh ng i ta ch i. Cũng ch ng m t chút m u c u gì. B t c m u c u gì. Và có th , t t c nh ng ng i đ n đó, nh tôi, đ u ch ng có m u mô, m u c u nào c . M u c u đ ng l i đ ng C n lao nhân v ? Bu n c i. Đ ng ai gán ghép gì c . Có ng i vui m ng vì nh ng cái ch t đó. Có ng i bu n, th ng ti c. Ng i vui thì đ c, t i sao l i khó ch u khi ng i khác không vui, khi ng i khác bu n? Hãy c đ cho ng i vui đ c vui và ng i bu n đ c phép bu n.

Tôi đ n v i m t chút lòng. Ch có th . Đ n vì nghĩ r ng nh ng năm tháng y, m c dù ch ng ph i là m t xã h i toàn h o. M c dù xã h i y ch p ch ng kh p kh nh gi a dân ch , phong ki n, t do và đ c đoán. Tôi tránh ch đ c tài b i vì nó nhi u m c đ quá. Và tôi v n t hào v i mình, v i b n bè mình, đó là nh ng năm tháng đ p nh t quăng đ i tu i tr c a tôi, c a chúng tôi. Tôi đã h i các b n bè tôi, ít ai nói khác.

H i nh ng ai, nh ng loài chim ri, chim s đã t ng là Chu Văn An, Petrus Ký, Gia Long, Tr ng V ng. Nói lên đi, đã có l n nào các anh b tù, b b t m m, b t mi ng m t cách b t công, b đàn áp m t cách vô lý... Và các anh, các ch đã có lúc nào c m th y b ng p th , b đề nén trong th i gian đó vì lý do tôn giáo? Do ai và ng i nào, bày tôi nào mà chúng ta b đ i x nh th ? Hãy tìm cho tôi m t th i gian nào c a m nh đ t mi n Nam trong 20 năm và nay n a th k đã qua nh ng ngày tháng t t đ p h n nh ng ngày tháng y?

Tôi nh c l i n i đây m t nh n xét c a Võ Phi n v giai đo n 1954-1963 nh sau:

“Trong khung c nh thái bình, n c nhà v a có ch quy n ..., chính ph đang đ c tín nhi m, trong không khí vui v xây d ng m t mi n đ t t do, văn h c ngh thu t đã phát tri n nhanh chóng m nh m . Tình hình văn h c trong giai đo n m đ u mi n Nam ph n ánh cái ph n kh i, tin t ng, tích c c....Sang giai đo n sau c v n nhân l n văn ch ng đ u hóa ra phong tr n...

(Trích Văn h c mi n Nam t ng quan, Võ Phi n, trang 207)

Tr c 1954 và sau 1963, chúng ta đã s ng th nào? Tr c 1954, nhi u n i b p b ênh. T ng lai

vô đạo nh. Sau 1963, tình thế rối beng, tuổ i tr chán ngán.

Trong khi thế gian từ 1954, miền Nam nh mất miền đất hứa cho nhiu người. Chúng ta đã đến đó và góp bàn tay, góp trí óc chúng ta xây dựng miền đất miền Nam mới. Hơn thế nữa, chúng ta đã góp xương máu để giữ nó, mặc dù bây giờ chúng ta đã mất. Mất thế nào? Dù thế, chúng ta đã để lại một di sản văn hóa, tinh thần từ do và một thế hệ hành chánh từ người quy mô và hiểu hiểu.

Và chỉ khi thế mất mất miền Nam, chỉ khi chúng ta không còn gì... chúng ta mới có dịp so sánh và nhìn lại. Chúng ta mới thấy thế hiểu và đánh giá đúng mức cái gia tài văn học, văn hoá, giáo dục của miền Nam. Nhiu khi, chúng ta đã có lúc đòi cái n, cái kia mà thế thấy cái chúng ta đòi đã nằm sẵn trong túi áo?

Nghĩ lại thế đó, chúng ta vẫn thông dong tuổ i tr? Chúng ta đã đào tạo đến nỗi đến ch? Trồng cấy, trồng rừng, trồng cây, trồng cây Phú Thọ, trồng cây Quốc Gia Hành Chánh với các địa phương Sài Gòn, Đà Lạt, Huế.

Chúng ta từ đâu mà lên và trở thành những chuyên viên hàng đầu của miền Nam Việt Nam? Hãy cùng nhau xem. Hãy dùng thế của cái tâm lòng để nhìn đến. Nổi bật vẫn là một niềm Nam đáng sống với những ngày tháng tuổ i tr để lên và trở nên thành. Theo các Đoàn Thêm, dĩ án trung tâm Phú Thọ thế không thành vì thiếu giáo sư. Ông Diễm báo:

“Có nhiu học nhiu, có ít học ít, đến đến bao giờ và cho phép m.

Việt Nam địa phương để thành lập đảng với sự nâng đỡ của biệt của ông.

Ông trở về nhiu cho địa phương Huế, thế ng tiếng danh sách để tiến tới một quan chức thu và khuyến khích lập một viện Hán học.

Ông hoan nghênh sự cống hiến của những Nho giáo của Hội Khổng Học và đến Bộ giáo dục

chức trưởng thành là không kém. Không thể.

Nhà soạn trưởng thành của quân đội, từ những tiểu đoàn bộ binh hay kinh binh thời Bộ o Đäi täi mät läc läng hùng häu väi đä các quân chủng và binh chủng, là một quän läc của mäi cấp chuyên trách Việt Nam và sẽ giúp đỡ của các công nhân Hoa Kỳ”

Nay thì đã mấy lần từ ngày 01/11/1963? Hơn 40 năm rồi. Có điều gì cần phải nói nữa không? Có nhu cầu đi chúng ta không nên như đến nay. Forgive and forget. Có nhu cầu đi nên quên đi dĩ vãng tuổi già, để nhìn về thế hệ con cháu chúng ta.

Đäc giä nghĩ rằng tôi sẽ viết về ông Diäm. Thế là không. Viết về ông, nhu cầu ngäi đã sống bên cạnh ông viết để và họ có thể cách để viết về ông hơn tôi gặp biết.

Cho nên, bài này tôi sẽ viết về việc chủng ông Nhu, biết hiểu lầm và biết ghét nhất là bà Ngô Đình Nhu. Nhu cầu ngäi không của bà, ghét là để khác, kinh nghiệm. Nhu cầu ngäi bên ông Diäm, thế hệ ông män ông, những việc nên đề cập khi nói về ông Nhu, bà Nhu. Tôi biết rõ. Vì chính tôi cũng chủng thế nào quên để câu nói phạm thế hệ và xác xác của bà khi Hoà thế hệ Quäng Đäc tä thäu.

Những đã trót quý män ai rồi thì khó mà nghĩ khác để cä. Träc đây, tôi đã trót quý män Nam Phäng Hoàng Häu. Và niềm kính trọng vẫn còn đó. Nay thì đến lượt ông bà Nhu cũng vậy thôi.

Nhà läi, khi räy, tôi còn rất trẻ. Tôi đã đôi lần theo anh cä tôi “đi học” một người là ông Ngô Đình Nhu. Không biết bằng cách nào, do ai nói mà tôi vẫn như định ninh đó là những lớp học và xã hội. Sau này, để sách vở thì tôi hiểu đó là những khóa huấn luyện cho thanh niên học đó.

Đäu óc làm chính trị, nhìn xa nên nhóm ông Nhu đã mở ra các lớp huấn luyện này để chuän bị khi thời cơ đến. Thành phần những người theo học, căn cứ vào anh cä tôi thì họ phải có trình độ thế hệ để nắm tài hoäc hơn thế nữa. Chäc phần lớn là người theo đạo Thiên Chúa giáo. Các buổi học đều diễn ra vào buổi chiều tối năm, từ 40 phút Nhà Chung Hà Nội. Tôi sao tôi lại như là buổi chiều tối năm? Bởi vì tôi theo học tại trường dòng Chúa Cứu thế nên ngày tháng năm là ngày “sortie”, chúng tôi được nghỉ đi chơi học và thăm gia đình. Tôi vẫn thăm anh tôi nên biết

bu c ph i đi theo anh tôi “theo h c” l p Xã h i. Có l , tôi là h c viên tr tu i nh t ng i hàng gh cu i. Phòng h c ch có m t c a l n ra vào nên m i ng i ph i đi qua c a này đ vào phòng h c.

Trong nh ng d p này, tôi đ c nhìn th y ông Ngô Đình Nhu. D i m t m t đ a bé con thì anh tôi là ng i tài gi i h n ng i. Th t v y, vào năm 1953, anh tôi đã thi xong Ph n 1, ti n sĩ tri t h c B và 1955 v n c tình nguy n ra mi n B c ph c v . V y mà ông này, cái ông đáng ng i cao g y, da nám xám, mái tóc r m đen l i còn là th y đ y anh tôi. Ông ph i gi i bi t ch ng nào. Nhìn ông mà trong lòng ch bi t n ph c.

Ông Nhu luôn luôn m c lo i áo b n túi b ra ngoài. Áo b n túi m u nâu h ng nh t.

Ăn m c khá d n d . C i nh ch mép và nh nhàng khi đi qua nh ng ng i đ ng tr c c a. Ít nói và đi m đ m.

M c dù ch là ký c c a m t đ a tr con, tôi nghĩ r ng nay nh c l i có th giúp thêm s li u v nh ng ho t đ ng c a ông Nhu khi còn Hà N i. Vì c ông l y bà Nhu cũng đã gây m t đ lu n khá n ào lúc b y gi Hà N i. Vì m t l d n d là c hai ông bà đ u thu c nh ng gia đình danh gia v ng t c.

Nh ng kho ng cách tu i khá l n gi a hai ông bà cũng là c s cho nh ng l i đ n th i sau này k t sau 1963.

Đ i v i tôi, sau 1963, cái gì cũng tr thành đ u đ đ đ đàm ti u gia đình ông Nhu. Có c n nh c l i nh ng đ u vi t b t x ng v bà Nhu c a nh ng ng i nh Hoàng Tr ng Miên, Nguy n Đ c Xuân không?

Xin đ c nh c l i m t l n cu i. Trong bài ký: “Theo Đoàn Sinh viên Hu , tham quan con đ ng ‘g t bão’ c a anh em Ngô Đình Di m Sài Gòn tháng 11–63”.

Ông Xuân đã vi t v i l i vi t quen thu c, n a h , n a th c nh sau:

Su t tu n qua báo chí Sài Gòn đ ng nh u phóng s đ u tra v nh ng bí m t trong dinh Gia Long, đ c bi t là nh ng hình nh sex mà h gán cho là c a bà Tr n Th L Xuân – v c v n

Ngô Đình Nhu – ng i t m nh danh là đ nh t phu nhân VNCH. Do đó khi đ c vào tham quan, chúng tôi đ n ngay phòng ng c a bà L Xuân phía g n đ ng Pasteur. Cái phòng này b dân chúng phá tanh banh. Các sĩ quan ch cho chúng tôi h th ng kính soi đ c l p kính b n m t t ng và h gi i thích r ng bà L Xuân l p h th ng kính nh th đ m i ho t đ ng thân th riêng t c a bà trong phòng n y bà có th ng m đ c t nhi u phía. Và ng i ta cũng h ng đ n cho chúng tôi r ng phòng riêng c a T ng Th ng Di m g n phòng riêng c a cô em dâu. Ông Ngô Đình Nhu mu n vào phòng riêng c a c a v ph i đi qua phòng c a anh trai ông. Không rõ th c h nh th nào, cho đ n bây gi , tôi v n ch a hi u có đúng nh th không và t i sao nh v y?

Và Nguy n Đ c Xuân vi t ti p:

Nh ng thành viên trong đoàn sinh viên Hu đi tham quan ngày y, hi n nay v n còn Hu khá đông nh nhà văn Hoàng Ph Ng c T ng, bác sĩ Ph m Th Xuân Qu , anh Lý Văn Nghi n, Đà n ng có bác sĩ Lê Quang Tái, TP H Chí Minh có Ti n sĩ Thái Th Ng c D , nhà giáo Nguy n Đình Hi n, Đ c có Ti n sĩ Thái Th Kim Lan, Pháp có Lê Th Th o; M có Nguy n Th Kim Tri, Úc có Nguy n Th Kim Xuy n v.v... Ba thành viên ch ch t trong đoàn nay không còn n a là Nhà th Tr n Quang Long (ra tr ng năm 1965), tham gia kháng chi n và hy sinh i chi n tr ng Tây Ninh năm 1968; Nguy n Thi t đang h c năm th ba thì thoát ly, ph trách Thanh niên Thành y Hu , hy sinh năm 1968; Vĩnh Kha, v sau làm Ch t ch T ng h i Sinh viên Hu , lãnh đ o sinh viên phát đ ng các cu c đ u tranh ch ng các chính quy n Di m mà không có Di m. Kha m t vì b nh gan vào gi a nh ng năm Tám m i.

Theo ông Ngô B o (nhà th u t t nghi p tr ng M thu t bên Pháp) có trách nhi m trang trí t dinh c a T ng th ng Ngô Đình Di m cho ng i vi t hay: phòng ăn dinh Gia Long đ c trang trí v i tranh s n mài Thành L . Riêng phòng bà Nhu ch treo đ c nh t m t b c anh v bán thân bà Nhu, do ho sĩ Nguy n Khoa Toàn v (1). B c tranh v bà Nhu m c áo cánh l a, có h i rõ nét n i lên ph n ng c phía trong làn áo. Ch có v y. Ng i vi t h i thêm, có th y các b c t ng chung quanh phòng bà Nhu đ u có g ng ph n chi u không? Ông Ngô B o cho bi t: Làm gì có chuy n đó. T ng th ng nh m i b c t ng nhà khác.

Chi ti t mà ông Ngô B o, nay đã 78 tu i, cho bi t m t l n n a ch ng t ch c ch n r ng Nguy n Đ c Xuân đã b a đ t, vi t l u lão và đám nam n sinh viên cùng tham d bu i tham quan dinh Gia Long đã im l ng. Im l ng đây đ c coi là đ ng loã.

Dù ch nhìn thoáng qua, n t ng v ông còn đ c ghi nh mãi trong tôi. Nh ng n t ng đó

còn đ c ghi kh c thêm là trong s h c trò c a ông Nhu có linh m c Ph c. Lm Ph c k l i cho tôi là có đ p đi Đà t sau này, có đ n thăm thầy cũ. Ông đã h t l i nói v gia đình thầy c a mình. Ông Nhu thì h c cao, hi u r ng, tài trí h n ng i. Ai ai cũng ph i nhìn nh n nh v y. C Đoàn Thêm nh n xét: “V ph ng dĩ n trí th c, trình đ c a ông Nhu r t cao. H c v n c dĩ n và nhân b n c a ông r ng và v ng. Qua l i nói à, k chú ý có th b t g p nh ng nh n xét sâu s c v ng i và vi c, m t s khó th y ông Di m, và ít th y ng i chung quanh.”

Bà thì v a xinh, v a tr đ p, gi gìn gia phong n n p. Thêm m t l n n a, tôi có m t n t ng r t t đ p v bà Nhu. Theo cha Ph c khi đ n thăm ông Nhu cùng v i vài ng i khác ng i phòng khách. Ch khách đàm đ o trong khi bà Nhu không dám ng i mà ch đ ng ch p tay vào nhau đ tr c b ng.

Đ y là c ch c a nh ng gia đình có l giáo nghiêm ng t. Tôi không nói thêm cho bà cũng không nói b t cho.

Nghe sao thì nói l i.

Mà câu chuy n này tôi nghe khi còn ngoài B c tr c khi có cu c di c .

Cung cách y, c ch nh th , giáo đ c nghiêm ng t, l giáo nh th . Sau này có đi u gì đi n a. Làm sao tôi có th nghĩ x u cho ng i ph n này đ c?

Ai nghĩ x u thì đó là vi c c a h . Còn tôi thì không. Ai ghét thì c vi c. Còn tôi không là không. Nói x u cho m t ng i thì đ . Kính tr ng đ c m t ng i thì m i là đi u khó.

B ng đi m t th i gian g n 10 năm, tôi l i có đ p khác “g p l i” ông Nhu trong m t khung c nh khác. H i y, tôi còn là sinh viên Đ i h c Đà L t nên th ng tham d nh ng bu i l do nhà tr ng t ch c. Đ i l n l i có đ p đ c th y ông Nhu. Ông không m c áo b n túi n a, mà áo veste. G ng m t có ph n tr u n ng u t . M c d u là c v n T ng Th ng, ông xu t hi n h t s c low profile. Ng i m t góc. Im l ng. Ai khen thì khen. Ai v tay thì v . Ông v nh tay l y l , còn v n ng i b t đ ng nh th đang nghĩ v m t v n đ gì khác. G n nh ông không chú ý đ n ai c . Có c m t ng nh ông b t bu c ph i ng i đó. Có th ông ghét nh ng thói b ngoài rình

rang v i đôi chút tăng b c, xu ph ng. C bu i l , ông ch ng i ch ng tay trên thành gh . Không nhúc nhích, không nói n a l i.

Nói nh c Đoàn Thêm thì ông Nhu “c ch l nh lòng b t ng i ta nh đ n câu c a Racine gán cho Néron: ‘Ami ou ennemi, il suffit qu’on me craigne’ (B n hay thù, mi n là h bi t s mình là đ).”

Ph n tôi, có l ch ng có l thu c gì v i ông, tôi nhìn chăm chăm vào ông. Kính ph c thì có, s thì không.

Tôi dành c bu i l quan sát ông không sót m t c ch nào. Ông khác h n các viên ch c nh các ông Tr ng Vĩnh L , Tr ng Công C u. C L thì khúm núm ra m t. Các ông l n l t lên r c l mà ch c h n ông Nhu không h chú ý đ n nh ng c ch , thái đ c a m y ông này.

Ông không ph i là lo i ng i c a đám đông.

C nghĩ l i coi, trong 9 năm c m quy n. Có bao gi th y ông Nhu xu t hi n công khai, đăng đàn di n thuy t (ch trong tr ng h p thuy t trình h c t p nh Su i L) đao to búa l n, hay hình nh đăng dài dài trên báo hà n, c xí, duy t binh, g n lon g n ch u, ti n b c xa hoa, xe c ti n hô h u ng.

Không. Ông Nhu ít xu t hi n, ít phô tr ng. Ng c l i kín đáo, n p sau bóng dáng T ng Th ng.

Tôi đã đ c l i các s báo L p Tr ng, Hành Trình, Đ t n c và Trình bày sau 1963. Không h nghe th y m t l i phê phán v cá nhân ông Ngô Đình Nhu. Ti n b c không, nhà c a dinh th không. M y ai đã làm đ c nh v y? Xin hãy đ c vài dòng c a c Đoàn Thêm vi t v ng Nhu đ th y con ng i y s ng nh th nào:

“Tôi còn ghi nh n nh ng ng qu n nh u không i, chi c s mi h c c tay và h i cũ, đôi dép da quai s n . Y ph c s c quá s sài c a em m t Th t ng khi n tôi phát ng ng, lúng túng

trong b đ l n c a t i. T i c àng th y k h i u, k i m c k ích ô ng c o r o c ùng v c o n t r o n g m t c n p h o n g n h h p t r ê n l u d ính Đ c l p, t u y c òn n h n g p h o n g r n g r n g l n v à đ p h n. T h e o m t n g i t h n c n, t h i ô ng k h ô ng m u n t r o n g Đ ính, c h c h đ p d n đ i, n h n g Ô ng Đ i m k h ô n g n g h e, q u y t g i ô ng l i đ c òn l u n l u n h i v i c. C n c v à o n h n g l i ô ng n ói v à n p s n g b n g o ài c a ô ng, t o i đ k t l u n r n g ô ng t r n g t i n g l i d n g q u y n l c v à đ a v c a ô ng a n h ... N g a y c h a i c h c v n c ũng c h l n h n b t đ c đ i.

Theo nh l i k c a c Đ o n T h m:

“Đ n k i c n c ô ng q u a P h p t h n g t h u y t v i t h t n g E d g a r F a u r e, m t s n g i t r o n g c n h p t h y ô ng p h i đ i v i m t d n h i c h ính t h c h n l v i t c ách b o đ ô ng Đ i m. N n h a i c h c v n đ đ c đ e m d ũng đ đ n g t h i t h a n h n m t s v n đ c c o i l h i n n h i n. Ô ng c ũng b i t l k h ô n g t r n g đ c c h c v ... Ô ng N h u k h ô n g t h o t k h i l t h n g, n n c h t i đ u 1956 l ô ng h t p h n đ i (K h ô n g c h u n g i t a g i l ô ng c v n).

N g i n ão đ đ c c Đ o n T h m t h i đ u h i u r n g, c v i t c n t r n g, t n g đ i k ách q u n, k h e n c ó m c h e c ũng c ó. V y n n h n g n h n x t c a c p h i đ c c o i l k h u n t h c, t r n g đ c c ái t n n b o i b n h a y x n g t n g q u m c.

Ô ng c v n s n g t h n h đ m v à đ n g i n n h t h , h n n g i p h n ão l m v ô ng c ũng p h i l n g i t h ão?

T c ách c h y, t r í t h c t h t i t c h y. C t h n h i n l i, n h n g n g i t h y t h ô ng s u n ãy, q u y n b ính v o t r o n g t y, h đ h n h x t h ão? C n h ô ng Đ M u h i l m p ó t h t n g v n h óa, d ũ c h t r o n g m t t h i g i n g n, ô ng x u t h i n n h i u l n h n g p b i ô ng Ng Đ ính N h u t r o n g 9 n ãm l m c v n?

C ó m t v ão s u n ãy l n c m q u y n c ó m t p h o n g c ách t r í t h c n h m t Ng Đ ính N h u v à t c ách m t k s n h m t Ng Đ ính Đ i m?

T đ u đ n g i , t o i c h m u n n ói v C O N N G I m ã k h ô n g đ c p g i đ n c h ính t r . H a y n ói n h c Đ o n T h m, c h đ đ n h t c n g h o l n h n t r h n p ách t r . N h n g n u c o n n g i

mà không xứng đáng thì nói chỉ đơn thuần khác?

Sau này, tôi ở California, tôi hỏi mẹ tôi nên nghe từ những người ở trong này thì có cách hỏi gì nên gửi ông bà Nhu, ông Diệm, Ông Cường, ông Thủ.

Tôi đã nói chuyện với sĩ quan tuấn viên Lê Châu Lộc, sau này là nghị sĩ Lê Châu Lộc. Ông Lộc với bên chủ trung tâm cho biết, ông biết gì nói vậy, có nói có, không nói không. Ông cho biết 6 năm làm sĩ quan tuấn viên cho “ông cũ”, kể chuyện ông cũ ngày đêm. Trong 6 năm đó chủ gặp bà Nhu trên đường 10 km, vì hai ông bà ở khu bên kia dinh Thủ tướng Thủ, ít có tiếp xúc qua lại. Ông không mấy thích bà Nhu vì giọng nói của bà Nhu lại Bắc, lại Trung và tính nết thì ra cao ngạo. Những người với tôi thì ông Thủ Diệm thì bà sợ và cũng che dè, khép nép. Không có cái nhu cầu ra vào văn phòng ông Diệm lúc nào thì vào. Bà là người có phong cách, lịch sự và đàng hoàng. Ông đưa ra hai giai thoại liên quan đến bà Nhu.

Một lần xe của bà Nhu vào Dinh trong khi sắp có xe của mẹ tôi và tôi ông Mạnh sắp đến. Ông Lộc đã yêu cầu xe của bà Nhu nhường lại. Bà Nhu vui vẻ nhường lại trong khi người tài xế của bà thì vẫn khó chịu. Sau đó bà đã vui vẻ chào.

Một lần nữa, ông Lộc với tôi vẫn không kịp chào bà Nhu. Vì vậy mà việc cũng đến tại “ông cũ”. “Ông cũ” cho biết: Lộc nó là sĩ quan thì chủ chào sĩ quan có cấp cao hơn, hà cớ gì lại phải chào bà Nhu.

Những chỉ tiết như đó cũng cho thấy có nhiều điều u ám tẻ u, bởi bên mà công việc của chúng ta là của “làm việc sinh” thì rõ ràng những điều luận xâu xa đó. Những người họp thì hai là nhiều người gia Trần Cao Lãnh.

Nhiều người gia Trần Cao Lãnh là người đi đầu của chính thức chủ nhân cho gia đình ông Ngô Đình Diệm trong các buổi lễ chính thức. Vì thế, ông đã nhiều lần ra Huế để chủ nhân cho gia đình ông Diệm.

Ông đã kể tôi một cách sinh động duyên dáng về những nhân vật thời đó như một công hoà. Nhiều nhà văn, nhà báo đã tham dự và được nghe ông kể về những điều này tại tòa soạn báo Nhân

Chàng, khoảng năm 1980. Đó là Mai Thảo, Phạm Đình Chương, Du Tử Lê, Vũ Văn Hà, Thu Châu, v.v...

Theo lời kể của anh Trần Cao Lĩnh, ông đã hỏi tôi về gia đình ông Diệm và đặc biệt là về bà Nhu. Bà Nhu là người phụ nữ chúng ta có ấn tượng, có giáo dục. Có phong cách quý phái, chúng ta có thể thấy trong các xã. Không phải là người bệ vệ, cợt nhả, dâm dăng, mặt nạt nhếch nhếch người khác mà là một cá nhân đầy lòng ác ý.

Tôi hiểu, chỉ các đàn ông như các ông Diệm, ông Nhu, GM Thích mới được phép ở nhà trên dùng cơm. Bà Nhu chúng ta sợ và khép nép với ông Diệm mà còn cả với Giám mục Ngô Đình Thích. Theo hiểu biết gia đình Trần Cao Lĩnh, Bà Nhu không dám đi vào phòng ông Diệm.

Chúng ta có thể bao nhiêu người có cảm giác tức giận với bà Nhu, hiểu bà Nhu như ông Trần Cao Lĩnh để rồi kính trọng nhân cách con người bà?

Phải thú thực không có bao nhiêu. Không mấy ai biết bà, chúng ta ghét bà, khinh miệt bà thì gần như tất cả. Đàn ông ghét đã đành, đàn bà cũng ghét theo. Ghét ngay từ những năm 1955 khi chúng ta có Quốc Hội, chúng ta có Hội Phụ nữ Liên đới hay phụ nữ Bán Quân sự. Đặc biệt nhất đám đông, bà Nhu chỉ là một người phụ nữ “mặt nạt”, ăn mặc hạ đẳng, lố lằng với chiếc áo dài kỳ u quái. Phụ nữ chê bai từ cách của bà trong chiếc áo dài kỳ u quái, chúng ta không ai bỏ ai, gì thì sinh đẻ nên lo ngại như phụ nữ nhân dân để ăn mặc theo kiểu áo dài đó.

Đến đầu vào năm 1955, ông Diệm chép miệng than thở: Tôi nghi ngờ, Bà Nhu có làm gì đâu? Không làm cũng chẳng vì bà là một người đàn bà. Lời thì ông nói quá mức, chúng ta ở trong quan điểm, lập trường, không như ông như n. Đàn ông nào nó chịu được.

Có lẽ chúng ta là những người bàn của cả Đoàn Thêm khi nhìn xét về bà Nhu xem sao.

Theo cả Đoàn Thêm:

- Dù không làm hay chưa làm việc gì có hại, người đàn bà không thể tha nhà chồng mà xen vào việc chính quyền.
- Sự ra mắt của bà, đội mũ trắng, trái ngực có huy hiệu hình chữ nhật màu trắng, áo dài trắng, ý nghĩa hiên huy, của người mẹ và người vợ Việt Nam.
- Nguyên do sâu xa nhất và đích thực nhất, theo cố Đoàn Thêm là nỗi ác cảm với bà là do người đã đỡ đẻ mà lại muợn kho và hách nhả thì quá lắm, không chịu nổi. Đợi với ông Nhu thì người ta còn nhún nhún chân, nhún gối với bà thì ngay cả sự xuất hiện của người cũng không được tán thành hay dung thứ.
- Nên dù trái hay phải, người đàn bà VN muợn với sự theo giong đàn bà tiên phong (avantgarde) Âu Mỹ, tất cả tha được yên thân trên mặt đất nước mà nhieu người còn ghé sợ nhúng Vũ Hân và nhúng Tô Hy.
- Tâm lý sợ đông nhieu vậy nên nhieu con mặt đất nhìn thấy nhúng sợ hãi và lại làm đổ buồm lại gay go. Mẹ lại nói và việc làm của bà đều là nhúng cố, nhúng đỡ đẻ cho đẻ luôn cho trích nghiêm ngặt.

Biết chắc của cha chồng bắt đầu từ chỗ đó. Người ghét că ghét, cả mẹ ngày mẹ nhieu thêm do cái tha cha tam đầu cha, càng thêm mặt người phụ nữ là bà Ngô Đình Nhu.

Nhúng người người mẹ và quý mẹ bà chồng bao nhiêu. Sau khi nghe ông Trần Cao Lĩnh kể với bà, có người đã nghĩ ông nên viết lại với bà Nhu. Vì không ai có thể cách hẳn ông đi với. Nhúng rồi ông cũng đã không làm cho đến khi ông lìa đời. Cũng hiểu được, bệnh với mặt người “mặt đất” như bà Nhu nó khó lắm. Tôi hiểu.

Ngày như hẳn hai chục nam nữ sinh viên đã tham dự trong phái đoàn Huế đi tham quan dinh Gia Long sau khi hai ông Diệm Nhu bắt thăm sát. Hôm đó ông đi ngỏ với Nguyễn Đức Xuân. Họ chấp nhận gián tiếp nhúng đi u bôi nhọ bà Nhu của Nguyễn Đức Xuân. Tôi chỉ yêu cầu mặt cô nữ sinh viên trong sợ hãi cho biết nhúng đi u Nguyễn Đức Xuân viết là đúng hay sai. Nói sai dĩ nhiên là không dám nói. Nói đúng thì hóa ra đổ ngỏ bôi nhọ. Trừ lại khôn ngoan nhứt là không nhứt. Không nhứt gì hết.

Theo quý với đức gi, tôi phải nghĩ tha nào với nhúng sinh viên đã im lặng, không dám lên tiếng với nhúng lại vu cáo của Nguyễn Đức Xuân?

Nhúng nếu chúng ta có thể tạm quên đi tất cả nhúng đi u tha phi, nhúng lại khen chê, nhúng lại bôi nhọ đổ bôi nhọ với bà y để chỉ nhìn lại kể từ tháng 11/1963 đến nay bà Nhu đã làm gì? Đã nói gì? Đã viết gì? Và đã sống như tha nào?

K t sau tháng 11/1963, bà rút lui vào bóng t i. Không nói. C t đ t m i liên l c v i m i ng i tr c nay t ng là nh ng ng i c ng tác v i hai ông Di m và Nhu. M t vài ng i đã có đ p g p bà nh các ông Cao Xuân V , Lê Châu L c đ u nh n th y bà s ng cu c đ i n đ t và s ng ch t v i quá kh đó. Ai hi u đ c tâm tr ng và n i bu n, n i đau c a bà g n 50 năm này?

Và trong th i gian đó, bà đã s ng đúng nh n cách m t ng i ph n ? Nh ng năm tháng y đã t y r a nh ng đi u hàm oan v ti n b c, con ng i c a bà?

K nh bà đã ch t cùng v i hai anh ông Di m Nhu. Đ i v i bà, cu c s ng đã không còn n a. S im l ng c a bà mang nhi u ý nghĩa: Đ ng cay và t i h n.

Nh ng ai t ng k t án bà thì xin nh r ng n u bà là lo i ng i tham ti n c v , không t cách hay t h n n a trắng hoa, m t n t... Chúng ta s th y m t bà Nhu s ng buông th , quen bi t lung tung, tai ti ng đ lo i sau 01/11/1963.

Nh ng ngay nh ng k thù oán, chuyên đ t đi u nói x u bà cũng không có đ c b ng c nh nhoi gì đ bôi nh bà.

Bà s ng n đ t m t th i gian Ý r i sang Pháp mua hai căn h nh , m t đ và m t đ cho thuê l y ti n tiêu xài. ngày ngày đi l nhà th , l y kinh nguy n làm l s ng.

M t con ng i nh th , ch u bi t bao đi u s nh c, bi t bao đi u t b c, ph n tr c v th thái nhân tình.

Nh n cách y, cách ch n l a l i s ng y, không ph i là đ , không ph i ai cũng làm đ c. Và ch c n nhìn l i nh ng tháng ngày sau 1963, tôi nghĩ th t m y ai đã làm đ c nh bà?

Ng i ta đ n bà đang vi t nh t ký. Mong là nh v y . Ông Lê Châu L c có nói v i tôi là bà vi t nhi u l m. Tôi ch bi t v y.

Trong cuộc sống này, trong suốt những năm làm vợ ông Nhu. Tôi mãi mãi không hình dung được mô tả của nhiếp ảnh gia Trần Cao Lữ nói tôi ánh mắt reo vui, âu yếm của ông khi nhìn mặt con bà Nhu ăn mặc chu đáo đẹp hình. Đó là biết, ông nuông chiều u寵 út.

Đó là mặt gia đình êm ấm.

Ông đã chết từ 02/11/1963.

Phụ nữ bà Nhu đã chết kể từ ngày này. Những bà chết đến hai lần: chết cho ông Nhu và nên để nhốt cuộc hoà và chết cho chính bà, cho cuộc sống hiện nay.

Nghĩ đến hai người phụ nữ danh tiếng tài sắc trong lịch sử Việt Nam cần đến là Nam Phương Hoàng hậu và bà Ngô Đình Nhu, tôi không khi có chút so sánh và ngắm nhìn, thán phục tiếc cho hai người phụ nữ tài sắc ấy mà sự phận dành cho họ không khi bất công.

Tôi quý mến ông Diệm, tiếc cho ông Nhu và trân trọng quý mến bà quý phụ Ngô Đình Nhu.